

TOÀN BỘ BẢN VĂN CỦA DỰ LUẬT D

Phụ lục 1

Người Dân của Cơ Quan Thảm Quyền Đất Trống Santa Clara Valley ban hành như sau:

Đoạn 1. Tên gọi.

Đạo luật này được gọi và có thể được viện dẫn là “Đạo Luật Bảo Vệ Cháy Rừng, Nước Sạch và Đất Trống Santa Clara Valley”.

Đoạn 2. Các Kết Luận và Tuyên Bố.

Cử tri của Cơ Quan Thảm Quyền Đất Trống Santa Clara Valley theo đây kết luận và tuyên bố như sau:

- (a) Kể từ khi được thành lập vào năm 1993, Cơ Quan Thảm Quyền Đất Trống Santa Clara Valley (“Cơ Quan”) đã góp phần bảo vệ hơn 30,000 mẫu Anh vùng đất trống, đất nông nghiệp và các khu vực tự nhiên, qua đó gìn giữ vẻ đẹp tự nhiên và sức khỏe môi trường của Santa Clara Valley, đồng thời tăng cường tài nguyên nước, chất lượng không khí, môi trường sống của động vật hoang dã và cảnh quan thiên nhiên của khu vực chúng ta, nhằm mang lại lợi ích công bằng cho cư dân hiện tại và các thế hệ tương lai.
- (b) Cơ Quan đã thực hiện sứ mệnh trọng yếu của mình một cách hiệu quả và hữu hiệu. Với mỗi đô-la ngân sách từ người nộp thuế địa phương được thu, Cơ Quan đã tận dụng đáng kể các nguồn vốn đối ứng từ tiểu bang, liên bang và khu vực tư nhân để triển khai các dự án của mình, đồng thời tiếp tục nhận được các kết quả kiểm toán hàng năm và đánh giá về tính minh bạch ở mức xuất sắc.
- (c) Cho đến nay, Cơ Quan đã huy động được hơn 180 triệu đô-la từ các nguồn tài trợ bên ngoài để gia tăng hiệu quả sử dụng nguồn thuế địa phương.
- (d) Hiện nay, Cơ Quan được công nhận là một đơn vị dẫn đầu và đổi mới trong lĩnh vực bảo tồn đất công, quản lý và gìn giữ tài nguyên, các giải pháp dựa vào thiên nhiên để ứng phó với biến đổi khí hậu, cũng như trong việc bảo đảm quyền tiếp cận công bằng đối với các lợi ích mà thiên nhiên mang lại.
- (e) Khi các kiểu hình thời tiết ngày càng trở nên cực đoan hơn, nguy cơ phát triển đô thị lan rộng ngày càng gia tăng, và nhu cầu của công chúng đối với đất trống, công viên và đường mòn ngày càng lớn, thì nhu cầu về bảo vệ và quản lý hiệu quả các vùng đất tự nhiên và đất sản xuất của chúng ta cũng ngày càng cấp thiết hơn.
- (f) Chỉ tính riêng trong 10 năm qua, diện tích vùng đất trống công cộng mà Cơ Quan có trách nhiệm quản lý và gìn giữ đã tăng gấp đôi, trong khi nguồn thu để hỗ trợ cho sứ mệnh thiết yếu này về cơ bản vẫn hầu như không thay đổi. Điều này có nghĩa là những lợi ích mà các vùng đất tự nhiên lành mạnh và đất sản xuất này mang lại cho cộng đồng của chúng ta đã gia tăng đáng kể; tuy – nhiên, vẫn cần có thêm nguồn hỗ trợ để duy trì sức khỏe của các vùng đất tự nhiên tại Santa Clara Valley và những lợi ích thiết yếu đối với sự sống mà các vùng đất này mang lại cho cộng đồng và nền kinh tế của chúng ta.
- (g) Trên cả phạm vi toàn cầu lẫn địa phương, đang tồn tại khoảng thiếu hụt ngày càng lớn về nguồn tài trợ cần thiết để bảo vệ và phục hồi thiên nhiên. Nguồn tài trợ đã hỗ trợ cho những thành tựu bảo tồn đáng kể của chúng ta cho đến nay không còn đủ để duy trì sức khỏe của các vùng đất tự nhiên và nguồn nước của chúng ta, cũng như không đủ để tăng cường khả năng chống chịu trước các hiện tượng thời tiết cực đoan xảy ra thường xuyên hơn và nghiêm trọng hơn, tình trạng suy giảm đa dạng sinh học, và các mối đe dọa từ phát triển đô thị.
- (h) Chúng ta biết rằng việc bảo vệ và phục hồi thiên nhiên là một khoản đầu tư khôn ngoan. Việc sử dụng các nguồn quỹ công quý giá để bảo vệ và gìn giữ thiên nhiên ngay từ bây giờ là cách sử dụng ngân sách chủ động hơn và hiệu quả hơn so với việc phải chi trả cho công tác khắc phục hậu quả sau mỗi thảm họa.
- (i) Với khoản đầu tư có ý nghĩa sẽ được cung cấp theo Đạo Luật Bảo Vệ Cháy Rừng, Nước Sạch và Đất Trống Santa Clara Valley, Cơ Quan có thể mở rộng công việc thiết yếu của mình thay mặt công chúng nhằm bảo vệ, gìn giữ và quản lý các vùng đất tự nhiên và đất sản xuất, qua đó mang lại lợi ích cho thiên nhiên và cho toàn thể cư dân của Santa Clara Valley.

Đoạn 3. Tuyên Bố Về Mục Đích

Mục đích và ý định của người dân thuộc Cơ Quan Thẩm Quyền Đất Trống Santa Clara Valley là thực hiện tất cả những nội dung sau đây thông qua Đạo Luật Bảo Vệ Cháy Rừng, Nước Sạch và Đất Trống Santa Clara Valley:

- (a) Ban hành một loại thuế lô đất nhằm cung cấp nguồn tài trợ thiết yếu cho Cơ Quan Thẩm Quyền Đất Trống Santa Clara Valley để bảo vệ, phục hồi, duy trì và quản lý một mạng lưới ngày càng mở rộng gồm vùng đất trống được bảo tồn, môi trường sống của động vật hoang dã, tài nguyên nước và đất nông nghiệp trên toàn Quận Santa Clara, vốn có ý nghĩa thiết yếu đối với việc duy trì sức khỏe của cộng đồng và môi trường tự nhiên của chúng ta.
- (b) Chi tiêu nguồn thu được tạo ra theo Đạo Luật này theo cách thức có căn cứ từ Santa Clara Valley Greenprint của Cơ Quan, là một kế hoạch ưu tiên bảo tồn trong 30 năm nhằm xây dựng tầm nhìn chung cho tương lai của vùng đất trống, đất nông nghiệp và tài nguyên thiên nhiên trong khu vực.
- (c) Phân bổ nguồn thu được tạo ra theo Đạo Luật này để tài trợ cho vùng đất trống và tài nguyên thiên nhiên, phục hồi tài nguyên nước, và giảm thiểu nguy cơ cháy rừng thảm khốc. Các loại dự án cụ thể đủ điều kiện nhận tài trợ bao gồm những dự án sẽ được thực hiện thông qua sáu chương trình có mối liên hệ chặt chẽ với nhau, nhằm triển khai sứ mệnh của Cơ Quan:
 - (1) Chương Trình Phục Hồi, Gìn Giữ và Duy Trì Các Vùng Đất Trống, Tài Nguyên Nước và Tài Nguyên Thiên Nhiên.
 - (2) Chương Trình Bảo Vệ Các Vùng Đất Tự Nhiên và Đất Sản Xuất.
 - (3) Chương Trình Mở Rộng Tiếp Cận Công Cộng Đối Với Công Viên và Đất Trống.
 - (4) Chương Trình Bảo Vệ Đất Nông Nghiệp và Hỗ Trợ Duy Trì Đất Khỏe Mạnh.
 - (5) Chương Trình Mở Rộng Đầu Tư Dựa Vào Thiên Nhiên Tại Các Khu Vực Đô Thị
 - (6) Chương Trình Gắn Kết và Giáo Dục Cộng Đồng.
- (d) Bảo đảm trách nhiệm giải trình và bảo vệ người nộp thuế thông qua các biện pháp trách nhiệm giải trình nghiêm ngặt, bao gồm Ủy Ban Giám Sát của Công Dân và các cuộc kiểm toán độc lập, nhằm bảo đảm rằng các khoản tiền được chi tiêu trong phạm vi thẩm quyền của Cơ Quan để hỗ trợ sứ mệnh của Cơ Quan, đúng như ý định của cử tri.
- (e) Bảo đảm rằng nguồn tài trợ của biện pháp này được sử dụng trực tiếp cho các ưu tiên của Cơ Quan Thẩm Quyền Đất Trống Santa Clara Valley.

Đoạn 4. Định nghĩa.

Với mục đích của Đạo Luật này, các thuật ngữ sau đây có các nghĩa như sau:

- (a) “Đạo Luật” có nghĩa là Đạo Luật Bảo Vệ Cháy Rừng, Nước Sạch và Đất Trống Santa Clara Valley.
- (b) “Cơ quan” có nghĩa là Cơ Quan Thẩm Quyền Đất Trống Santa Clara Valley.
- (c) “Ban Giám Đốc” có nghĩa là Ban Giám Đốc của Cơ Quan Thẩm Quyền Đất Trống Santa Clara Valley.
- (d) “Tòa nhà” có nghĩa là bất kỳ công trình nào có mái được nâng đỡ bằng cột hoặc tường và được thiết kế để che chở hoặc chứa người hoặc tài sản dưới bất kỳ hình thức nào. Từ “tòa nhà” bao gồm cả từ “công trình” và bao hàm, không giới hạn, tất cả các công trình nhà ở, thương mại và công nghiệp.
- (e) “Quận” có nghĩa là Quận Santa Clara.
- (f) “Cơ Quan Thu Thuế Quận” có nghĩa là Văn Phòng Cơ Quan Thu Thuế - Thủ Quỹ Quận Santa Clara.
- (g) “Quỹ” có nghĩa là Quỹ của Đạo Luật Bảo Vệ Cháy Rừng, Nước Sạch và Đất Trống Santa Clara Valley.
- (h) “Ủy Ban Giám Sát” có nghĩa là Ủy Ban Giám Sát Độc Lập do Cơ Quan thành lập vào năm 2015 để xem xét việc chi tiêu toàn bộ nguồn thu từ thuế lô đất được thu theo Dự Luật Q (sau đó được sửa đổi để bao gồm cả Dự Luật T năm 2020).
- (i) “Lô đất” có nghĩa là một lô đất, đơn vị bất động sản hoặc phần đất có ranh giới xác định và chủ sở hữu xác định, nằm trong ranh giới của Cơ Quan, được ghi nhận cho mục đích thuế bất động sản, và được Cơ Quan Thẩm Định Bất Động Sản Quận Santa Clara cấp số lô đất theo hồ sơ định giá.

(j) “Thuế lô đất đặc biệt” có nghĩa là loại thuế được áp đặt theo Đoạn 5.

Đoạn 5. Áp Đặt Thuế Lô Đất Đặc Biệt.

(a) Bắt đầu từ năm tài chính trọn vẹn đầu tiên sau khi Đạo Luật này được ban hành, sẽ áp dụng đối với mỗi lô đất bất động sản chịu thuế một thuế đặc biệt trên từng lô đất với mức thuế thống nhất là hai xu (\$0.02) cho mỗi foot vuông diện tích sản xây dựng, nhưng không vượt quá \$7,500 cho mỗi lô đất.

(b) Thuế lô đất đặc biệt được áp dụng kể từ ngày 1 Tháng Bảy hàng năm và sẽ được ấn định thuế đối với người sở hữu lô đất vào ngày đó, trừ khi chủ sở hữu đó được miễn thuế theo quy định của pháp luật; trong trường hợp đó, thuế đặc biệt trên từng lô đất sẽ được ấn định thuế đối với người nắm giữ quyền chiếm hữu đối với lô đất, trừ khi người đó cũng được miễn thuế theo quy định của pháp luật.

(c) Thuế lô đất đặc biệt sẽ được thu cùng thời điểm và theo cùng phương thức mà Quận thu thuế bất động sản theo giá trị trên sổ thuế bảo đảm, căn cứ theo một thỏa thuận được ký kết giữa Cơ Quan và Quận Santa Clara. Tất cả các luật, quy định và thủ tục liên quan đến ngày đến hạn, thanh toán theo từng đợt, điều chỉnh, khiếu nại, hủy bỏ, hoàn thuế, thanh toán chậm, tiền phạt, quyền cầm giữ tài sản và việc thu thuế áp dụng đối với thuế bất động sản theo giá trị trên sổ thuế bảo đảm tại Quận đều sẽ được áp dụng đối với việc thu thuế đặc biệt trên từng lô đất. Thông báo thuế theo sổ thuế bảo đảm sẽ là thông báo duy nhất cần thiết cho việc thu thuế lô đất đặc biệt.

(d) Số tiền thuế lô đất đặc biệt áp dụng cho mỗi lô đất trong từng năm tài chính sẽ tạo thành một quyền cầm giữ đối với bất động sản đó theo đúng Đoạn 2187 của Bộ Luật Doanh Thu và Thuế Vụ California, và sẽ có cùng hiệu lực như quyền cầm giữ đối với thuế bất động sản theo giá trị cho đến khi được thanh toán đầy đủ. Thuế lô đất đặc biệt, cùng với mọi khoản tiền phạt và tiền lãi phát sinh liên quan, sẽ cấu thành, cho đến khi được thanh toán, và trong phạm vi được pháp luật cho phép, một nghĩa vụ cá nhân đối với Cơ Quan của người hoặc những người sở hữu lô đất vào ngày loại thuế đó được áp dụng.

(e) Bắt đầu từ năm tài chính thứ hai trong thời gian thuế lô đất đặc biệt có hiệu lực, Ban Giám Đốc có thể điều chỉnh hàng năm số tiền của thuế đặc biệt trên từng lô đất theo Chỉ Số Giá Tiêu Dùng dành cho Tất Cả Người Tiêu Dùng Đô Thị (CPI-U) đối với khu vực thống kê San Francisco—Oakland—Hayward, theo công bố của Cục Thống Kế Lao Động Hoa Kỳ.

(f) Thuế lô đất đặc biệt sẽ không được áp dụng đối với bất kỳ lô đất nào được miễn thuế bất động sản theo giá trị theo bất kỳ quy định nào của luật tiểu bang hoặc luật liên bang.

Đoạn 6. Trường Hợp Miễn Trừ.

(a) Căn cứ theo các thủ tục do Cơ Quan ban hành, việc miễn nghĩa vụ thanh toán thuế lô đất đặc biệt có thể được áp dụng đối với bất kỳ lô đất nào thuộc sở hữu của một hoặc nhiều người đáp ứng một trong các điều kiện sau đây:

(1) Miễn Trừ Cho Công Dân là Người Cao Tuổi. Chủ sở hữu lô đất: (1) sẽ đủ 65 tuổi trước ngày 1 Tháng Bảy của năm thuế, và (2) đang cư trú tại lô đất đó như nơi ở chính.

(2) Miễn Trừ Dành Cho Người Nhận Trợ Cấp An Sinh Bổ Sung. Chủ sở hữu lô đất: (1) đang nhận Trợ Cấp An Sinh Bổ Sung (SSI) do tình trạng khuyết tật, không phân biệt độ tuổi, và (2) đang cư trú tại lô đất đó như nơi ở chính.

(3) Miễn Trừ Dành Cho Người Nhận Trợ Cấp Bảo Hiểm Khuyết Tật An Sinh Xã Hội. Chủ sở hữu lô đất: (1) đang nhận trợ cấp Bảo Hiểm Khuyết Tật An Sinh Xã Hội (SSDI), không phân biệt độ tuổi, (2) có thu nhập hàng năm không vượt quá 250 phần trăm mức chuẩn nghèo liên bang năm 2012 do Bộ Y Tế và Dịch Vụ Nhân Sinh Hoa Kỳ ban hành; và (3) đang cư trú tại lô đất đó như nơi ở chính.

(b) Việc miễn trừ có thể được chấp thuận dựa trên một đơn xin một lần, tùy thuộc vào quyền của Cơ Quan trong việc xác minh rằng chủ sở hữu bất động sản vẫn tiếp tục đủ điều kiện để được miễn trừ. Cơ quan sẽ hàng năm cung cấp cho Cơ Quan Thu Thuế Quận hoặc viên chức thích hợp khác của Quận một danh sách các lô đất mà Cơ Quan đã chấp thuận cho được miễn trừ.

(c) Đối với mọi vấn đề liên quan đến thuế bất động sản thông thường thuộc phạm vi thẩm quyền của mình, Cơ Quan Thu Thuế Quận hoặc viên chức thuế thích hợp khác của Quận sẽ đưa ra mọi quyết định cuối cùng về việc miễn thuế hoặc giảm nhẹ thuế vì bất kỳ lý do nào, và quyết định đó sẽ là chung thẩm và có giá trị ràng buộc. Đối với các vấn đề đặc thù liên quan đến việc áp dụng thuế lô đất đặc biệt, bao gồm cả các miễn trừ được quy định tại tiểu mục (a), hoặc bất kỳ vấn đề tranh chấp nào khác liên quan riêng đến việc áp dụng thuế lô đất đặc biệt, các quyết định của Cơ Quan sẽ là chung thẩm và có giá trị ràng buộc. Các thủ tục được mô tả tại đây, cùng với bất kỳ thủ tục bổ sung nào do Hội đồng Quản trị

thiết lập, sẽ là thủ tục khiếu nại độc quyền dành cho những người yêu cầu miễn trừ, hoàn thuế, giảm thuế hoặc tính lại thuế lô đất đặc biệt. Việc một khiếu nại cụ thể sẽ do Cơ Quan hay Quận giải quyết sẽ do Cơ Quan quyết định, Cơ Quan sẽ phối hợp với Quận khi cần thiết.

Đoạn 7. Thành Lập Quỹ Đặc Biệt.

Theo đây, một quỹ đặc biệt mang tên Quỹ của Đạo Luật Bảo Vệ Cháy Rừng, Nước Sạch và Đất Trống Santa Clara Valley được thành lập. Toàn bộ nguồn thu phát sinh từ thuế lô đất đặc biệt, cùng với mọi khoản tiền lãi và tiền phạt liên quan, sẽ được thu trong từng năm tài chính và được nộp vào Quỹ. Nguồn thu trong Quỹ sẽ chỉ được sử dụng duy nhất để thực hiện các mục đích của Đạo Luật này. Nguồn thu trong Quỹ cũng có thể được sử dụng để thu, thực thi và quản lý thuế lô đất đặc biệt, cũng như để chi trả các chi phí liên quan đến việc trình bất kỳ biện pháp nào sau này ra trước cử tri nhằm thiết lập hoặc sửa đổi một loại thuế.

Đoạn 8. Kế Hoạch Chi Tiêu.

Ban Giám Đốc sẽ phân bổ các khoản tiền trong Quỹ của Đạo Luật Bảo Vệ Cháy Rừng, Nước Sạch và Đất Trống Santa Clara Valley hàng năm theo các chương trình sau đây, sau khi đã thanh toán các chi phí quản lý thuế lô đất đặc biệt, bao gồm cả chi phí của Ủy Ban Giám Sát theo phạm vi được cho phép theo Đạo Luật. Trong mọi trường hợp, bất kỳ dự án nào được triển khai bằng nguồn thu từ Quỹ của Đạo Luật Bảo Vệ Cháy Rừng, Nước Sạch và Đất Trống Santa Clara Valley đều phải phù hợp với các thẩm quyền của Cơ quan như được quy định trong Đạo Luật Cơ Quan Thẩm Quyền Đất Trống Santa Clara Valley (Chương 1, Phần 26 của Bộ Luật Tài Nguyên Công Cộng, bắt đầu từ đoạn 35100).

(a) Chương Trình Phục Hồi, Gìn Giữ và Duy Trì Các Vùng Đất Trống, Tài Nguyên Nước và Tài Nguyên Thiên Nhiên.

(1) Chương trình này sẽ được thiết kế nhằm phục hồi, gìn giữ và duy trì các vùng đất trống, tài nguyên nước và tài nguyên thiên nhiên, bao gồm nhưng không chỉ gồm các nội dung sau:

(A) Bảo đảm các vùng đất và nguồn nước lành mạnh thông qua việc phục hồi và gìn giữ các vùng đồng bằng ngập lũ tự nhiên, vùng đất ngập nước, rừng sồi và thảm thực vật ven sông suối dọc theo các dòng suối và dòng chảy; duy trì các tuyến đường mòn, khu tập kết, đất công và các cơ sở tiếp cận công cộng nhằm nâng cao trải nghiệm của khách tham quan; đồng thời duy trì các khu bảo tồn vùng đất trống sạch, an toàn và bền vững về môi trường.

(B) Giảm thiểu nguy cơ cháy rừng thảm khốc trên các khu đất do Cơ quan quản lý thông qua việc quản lý thảm thực vật, rừng, đồng cỏ và vùng rừng thưa, phối hợp với CalFire, Quận, các Hội Đồng An Toàn Phòng Cháy Chữa Cháy và các cơ quan chữa cháy khác; tăng cường khả năng chống chịu cháy rừng thông qua việc phát triển và duy trì các dải ngăn nhiên liệu có che phủ, giảm tải nhiên liệu dễ cháy nguy hiểm và kiểm soát các loài xâm lấn; đồng thời triển khai các công nghệ ứng phó cháy rừng nhằm cải thiện khả năng phản ứng sớm và dập lửa.

(C) Tài trợ cho việc phục hồi môi trường sống và các hành lang sinh thái thông qua việc nâng cao, phục hồi và duy trì môi trường sống cho các loài chim di cư, bướm và các loài thực vật bản địa; phát triển các hành lang sinh thái nhằm bảo đảm sự di chuyển an toàn và duy trì quần thể động vật hoang dã khỏe mạnh; duy trì và cải thiện chất lượng môi trường sống, chất lượng nước và sức khỏe lưu vực; đồng thời trồng, phục hồi và gìn giữ rừng và rừng thưa bản địa, cải thiện sức khỏe đất, và phục hồi cũng như duy trì các vùng đất ngập nước nhằm hấp thụ và lưu trữ carbon.

(D) Hợp tác với các Bộ Lạc Người Mỹ Bản Địa nhằm tạo điều kiện để các Bộ Lạc được tiếp cận các vùng đất đã được bảo tồn, qua đó thúc đẩy Tri Thức Sinh Thái Truyền Thống và nâng cao các thực hành gìn giữ đất đai, chẳng hạn như xây dựng vườn ươm cây bản địa để nuôi trồng các loài thực vật có ý nghĩa văn hóa đặc biệt và hỗ trợ phục hồi môi trường sống, cũng như thực hiện các đợt đốt có kiểm soát theo phương thức văn hóa nhằm giảm thiểu cháy rừng mang tính hủy diệt và phục hồi sức khỏe của hệ sinh thái.

(E) Thúc đẩy việc gìn giữ đất đai và chăm sóc đất trống qua việc mở rộng quan hệ hợp tác với các chủ trang trại chăn nuôi gia súc tại địa phương nhằm khuyến khích chăn thả phục vụ bảo tồn; quản lý đất nông nghiệp và đất chăn thả bằng các phương pháp hỗ trợ sức khỏe đất và hấp thụ, lưu trữ carbon; nghiên cứu và theo dõi sự di chuyển của động vật hoang dã nhằm thúc đẩy bảo vệ đất đai hiệu quả và phục hồi môi trường sống; quản lý và kiểm soát các loài thực vật xâm lấn và không bản địa; đồng thời hỗ trợ các nghiên cứu khoa học nhằm cung cấp cơ sở thông tin và nâng cao hiệu quả quản lý đất đai và tài nguyên thiên nhiên để phục vụ sứ mệnh của Cơ Quan.

(b) Chương Trình Bảo Vệ Các Vùng Đất Tự Nhiên và Đất Sản Xuất.

(1) Chương trình này sẽ được thiết kế nhằm bảo vệ các vùng đất tự nhiên và đất sản xuất trong phạm vi thẩm quyền của Cơ Quan, bao gồm nhưng không bao gồm: bảo vệ các hành lang cảnh quan và vành đai xanh giữa các thành phố, các tuyến di chuyển quan trọng bảo đảm sự di chuyển an toàn của động vật hoang dã, cũng như các môi trường sống quan trọng đối với các loài và hệ sinh thái quý hiếm, bị đe dọa và có nguy cơ tuyệt chủng; mở rộng các biện pháp bảo vệ đối với các khu vực tự nhiên, đất nông nghiệp và các cảnh quan đa lợi ích; phối hợp với các cơ quan và tổ chức đối tác để thiết lập một mạng lưới kết nối gồm các công viên và vùng đất trống được bảo tồn; và tiếp nhận quyền lợi bất động sản đối với các bất động sản chiến lược hoặc mua lại các bất động sản chiến lược và các hành lang đường mòn quan trọng, nhằm cải thiện tính kết nối của hệ thống đường mòn trong khu vực.

(c) Chương Trình Mở Rộng Tiếp Cận Công Cộng Đối Với Công Viên và Đất Trống.

(1) Chương trình này sẽ được thiết kế nhằm mở rộng khả năng tiếp cận của công chúng đối với công viên và vùng đất trống trên toàn phạm vi thẩm quyền của Cơ Quan, bao gồm nhưng không chỉ gồm: mở cửa và mở rộng các cơ sở phục vụ giải trí và giáo dục nhằm giúp người dân gắn kết với cảnh quan tự nhiên, lịch sử, nông nghiệp và văn hóa; lập kế hoạch và xây dựng các tuyến đường mòn mới, khép kín các đoạn còn thiếu trong hệ thống đường mòn đi bộ đường dài và xe đạp cấp khu vực; lập kế hoạch cho các tuyến đường mòn và tiện ích mới hoặc được mở rộng có khả năng tiếp cận dành cho mọi người, nhằm thúc đẩy sức khỏe và sự an lành của cộng đồng đối với những người có khả năng và nhu cầu khác nhau; giải quyết các rào cản đối với việc công chúng thụ hưởng vùng đất trống thông qua việc hỗ trợ các nỗ lực giảm thiểu hoạt động bất hợp pháp và hành vi phá hoại tại các khu vực vùng đất trống tự nhiên và dọn dẹp ô nhiễm và rác thải nhằm phục hồi và bảo vệ các khu vực tự nhiên và môi trường sống của động vật hoang dã.

(d) Chương Trình Bảo Vệ Đất Nông Nghiệp và Hỗ Trợ Duy Trì Đất Khỏe Mạnh.

(1) Chương trình này sẽ được thiết kế nhằm bảo vệ đất nông nghiệp của Cơ Quan và hỗ trợ duy trì đất khỏe mạnh, bao gồm nhưng không chỉ gồm: bảo vệ các vùng đất canh tác và đất chăn nuôi quan trọng vì lợi ích đối với nguồn thực phẩm địa phương, nguồn nước và khí hậu; phát triển các quan hệ hợp tác, chính sách và chương trình nhằm hỗ trợ một nền nông nghiệp có năng suất và khả năng duy trì hiệu quả kinh tế trên các vùng đất nông nghiệp; hỗ trợ các nông dân và người chăn nuôi tại địa phương, bao gồm những người có nguồn lực hạn chế, quy mô nhỏ, hoặc mới bắt đầu hoạt động, trên toàn phạm vi thẩm quyền của Cơ Quan; thúc đẩy du lịch nông nghiệp cấp khu vực và phát triển các thương hiệu Santa Clara Valley và Coyote Valley cho các sản phẩm nông nghiệp địa phương.

(e) Chương Trình Mở Rộng Đầu Tư Dựa Vào Thiên Nhiên Tại Các Khu Vực Đô Thị

(1) Chương trình này sẽ được thiết kế nhằm mở rộng các khoản đầu tư dựa vào thiên nhiên tại các khu vực đô thị thuộc phạm vi thẩm quyền của Cơ Quan, bao gồm nhưng không chỉ gồm các nội dung sau:

(A) Đầu tư vào các cộng đồng có khả năng chống chịu với biến đổi khí hậu thông qua các dự án hợp tác và việc tài trợ cho các dự án giúp bảo đảm quyền tiếp cận công bằng hơn đối với thiên nhiên tại các khu vực đô thị ở Milpitas, Santa Clara, San José, Campbell, Morgan Hill, và các khu vực đô thị thuộc Quận.

(B) Nâng cao và mở rộng Chương Trình Tài Trợ Đô Thị của Cơ Quan thông qua việc thúc đẩy các dự án tạo ra vùng đất trống và khu vực công viên lành mạnh, an toàn trong các cộng đồng địa phương. Nguồn kinh phí dành cho Chương Trình Tài Trợ Đô Thị sẽ được cung cấp thông qua một chương trình cấp tài trợ cạnh tranh được tổ chức theo định kỳ do Ban Giám Đốc thiết lập trong ngân sách hàng năm của mình. Các khoản tài trợ được trao phải khuyến khích sự đa dạng về loại hình dự án và khu vực địa lý, trong đó nhấn mạnh đến việc gắn kết các cộng đồng chưa được phục vụ đầy đủ tại từng thành phố thuộc phạm vi thẩm quyền của Cơ Quan đang thiếu khả năng tiếp cận vùng đất trống, công viên và không gian xanh, như được xác định trong Báo Cáo Tìm Hiểu Về Các Cộng Đồng Của Chúng Ta của Cơ quan. Không quá 25 phần trăm nguồn thu được tạo ra theo Đạo Luật này sẽ được phân bổ để đóng góp cho Chương Trình Tài Trợ Đô Thị này.

(f) Chương Trình Gắn Kết và Giáo Dục Cộng Đồng.

(1) Chương trình này sẽ được thiết kế nhằm gắn kết và giáo dục cộng đồng về tầm quan trọng của việc gìn giữ môi trường, bao gồm nhưng không chỉ gồm: xây dựng sự kết nối trong cộng đồng trên toàn phạm vi thẩm quyền của Cơ Quan thông qua việc cung cấp các chương trình giáo dục và diễn giải miễn phí dành cho gia đình, thanh thiếu niên và người cao tuổi để tìm hiểu về thiên nhiên, các dân tộc bản địa và nền nông nghiệp địa phương; thúc đẩy sự hợp tác với các Bộ Lạc địa phương và các tổ chức thanh thiếu niên; mở rộng các cơ hội tình nguyện và thúc đẩy phát triển lực lượng lao động trên các vùng đất trống.

Đoạn 9. Thực hiện.

- (a) Cơ Quan sẽ bảo đảm rằng nguồn thu được tạo ra theo Đạo Luật được chi tiêu một cách hiệu quả và hữu hiệu, phù hợp với việc phục vụ lợi ích công cộng, và theo đúng luật hiện hành cũng như các yêu cầu của Đạo Luật này.
- (b) Ban Giám Đốc sẽ tổ chức một hoặc nhiều cuộc họp công khai hàng năm nhằm tiếp nhận ý kiến đóng góp của công chúng về ngân sách hàng năm và việc lựa chọn các khoản tài trợ dự án để sử dụng nguồn thu được tạo ra theo Đạo Luật.
- (c) Trong quá trình thực hiện Đạo Luật này, Cơ Quan sẽ ưu tiên các dự án trong các lĩnh vực chương trình nêu trên có khả năng đáp ứng nhiều mục tiêu của Santa Clara Valley Greenprint, bao gồm một hoặc nhiều mục tiêu sau đây:
- (1) Cải thiện sức khỏe của đất đai, nguồn nước và môi trường sống của động vật hoang dã, đồng thời nâng cao mức độ an toàn và chất lượng cuộc sống cho cư dân trong phạm vi thẩm quyền của Cơ Quan.
 - (2) Bảo đảm sự phân bổ địa lý của các dự án trên toàn phạm vi thẩm quyền của Cơ Quan.
 - (3) Tăng cường tác động thông qua việc tận dụng nguồn lực của tiểu bang và liên bang, cũng như các quan hệ đối tác công/tư.
 - (4) Tăng cường sự kết nối giữa các cộng đồng và vùng đất trống thông qua các tuyến đường mòn có ý nghĩa cấp khu vực và khả năng tiếp cận bằng phương tiện giao thông công cộng.
 - (5) Mang lại lợi ích cho nền kinh tế, tính bền vững và khả năng chống chịu với biến đổi khí hậu của khu vực thông qua việc đầu tư vào cơ sở hạ tầng dựa vào thiên nhiên và phát triển lực lượng lao động địa phương.
 - (6) Thu hút thanh thiếu niên và thanh niên trẻ tham gia phát triển lực lượng lao động tại địa phương, đồng thời hỗ trợ họ trang bị kỹ năng và tích lũy kinh nghiệm liên quan đến việc bảo vệ và gìn giữ môi trường tự nhiên, động vật hoang dã, tài nguyên nước và đất nông nghiệp.
- (d) Cơ Quan có thể tích lũy nguồn thu qua nhiều năm để bảo đảm có đủ nguồn tài trợ cho các dự án quy mô lớn và dài hạn. Toàn bộ thu nhập từ lãi sẽ được sử dụng cho các mục đích được xác định trong mục này và Đoạn 8.
- (e) Nguồn thu được tạo ra theo Đạo Luật có thể được sử dụng cho các chi phí hành chính mà Ban Giám Đốc xác định là hợp lý và cần thiết thông qua quy trình lập ngân sách hàng năm của mình hoặc thông qua cơ chế phù hợp khác.
- (f) Chi phí thực hiện hoặc ký hợp đồng thực hiện công việc liên quan đến dự án sẽ được thanh toán từ nguồn thu của Đạo Luật và được phân bổ cho đúng mục đích và dự án tương ứng.
- (g) Tối đa một phần mười của một phần trăm (0.1%) số nguồn thu được tạo ra theo Đạo Luật sẽ được dành cho các hoạt động của Ủy Ban Giám Sát.

Đoạn 10. Không Làm Giảm Nguồn Thu Khác

Nguồn thu được tạo ra theo Đạo Luật được dự định nhằm bổ sung cho nguồn hỗ trợ hàng năm dành cho Cơ Quan, chứ không nhằm thay thế cho nguồn tài trợ mà các thành phố hoặc Quận đã cam kết để hỗ trợ các chương trình của Cơ Quan.

Đoạn 11. Giám Sát Của Công Dân và Kiểm Toán Tài Chính Độc Lập

Để bảo đảm trách nhiệm giải trình, tính minh bạch và sự giám sát của công chúng đối với toàn bộ các khoản tiền được thu và phân bổ theo Đạo Luật này, đồng thời để tuân thủ luật tiểu bang, tất cả các nội dung sau đây sẽ được áp dụng:

- (a) Vào hoặc trước ngày 1 Tháng Một của mỗi năm tài chính, viên chức tài chính cao nhất của Cơ Quan sẽ nộp một báo cáo thường niên cho Ban Giám Đốc trong đó giải thích (1) số tiền đã được thu và chi theo Dự Luật này; và (2) tình trạng của các dự án được phép nhận tài trợ từ nguồn thu này, phù hợp với đoạn 50075.1(d) và đoạn 50075.3 của Bộ Luật Chính Quyền.
- (b) Cơ Quan sẽ bảo đảm rằng một cuộc kiểm toán tài chính độc lập hàng năm đối với các khoản tiền được thu và chi theo Dự Luật này được thực hiện.
- (c) Ủy Ban Giám Sát Độc Lập sẽ xem xét việc chi tiêu toàn bộ nguồn thu từ thuế lô đất được thu theo Đạo Luật này. Trách nhiệm của Ủy Ban Giám Sát sẽ bao gồm việc xem xét các khoản chi tiêu trên cơ sở hàng năm để bảo đảm rằng các

khoản chi đó phù hợp với các yêu cầu của Đạo Luật này, xem xét báo cáo thường niên và cuộc kiểm toán tài chính độc lập nêu trên, đồng thời trình báo cáo giám sát của mình lên Ban Giám Đốc.

Đoạn 12. Hạn Mức Ngân Sách.

Hạn mức ngân sách của Cơ Quan sẽ được điều chỉnh định kỳ theo tổng số tiền được thu thông qua việc áp dụng Đạo Luật này.

Đoạn 13. Thời hạn

Đạo Luật này sẽ tiếp tục có hiệu lực cho đến khi bị cử tri chấm dứt.

Đoạn 14. Ngày Có Hiệu Lực

Đạo Luật này sẽ được xem là được thông qua kể từ ngày mà Ban Giám Đốc công bố kết quả bỏ phiếu, và sẽ có hiệu lực sau mười (10) ngày kể từ ngày đó.

Đoạn 15. Sửa Đổi Đạo Luật

Ngoại trừ các sửa đổi làm tăng mức thuế lô đất đặc biệt vượt quá mức được cho phép theo Đoạn 5, Ban Giám Đốc có thể sửa đổi Đạo Luật này mà không cần trình sửa đổi đó ra trước cử tri để phê chuẩn, với điều kiện rằng sửa đổi đó phù hợp với và thúc đẩy các mục đích của Đạo Luật này như đã được cử tri ban hành.

Đoạn 16. Hiệu Lực Từng Phần.

Nếu bất kỳ quy định nào của Đạo Luật này, hoặc việc áp dụng quy định đó đối với bất kỳ cá nhân hoặc hoàn cảnh nào, bị một tòa án có thẩm quyền xác định là không hợp lệ hoặc vi hiến, thì sự không hợp lệ hoặc vi hiến đó sẽ không ảnh hưởng đến bất kỳ quy định hoặc việc áp dụng nào khác. Vì mục đích đó, các quy định của Đạo Luật này được tuyên bố là có thể có hiệu lực từng phần. Ý định của cử tri là Đạo Luật này vẫn sẽ được ban hành bất kể việc có bao gồm bất kỳ quy định không hợp lệ nào hoặc có bất kỳ trường hợp áp dụng không hợp lệ nào hay không.